TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÝ NHÂN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/HS-ST
Ngày: 14- 5- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Văn An.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Kiệm và bà Lê Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Thành Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Trương Hoàng Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020 (Sau đây viết tắt là: 28/4/2020) theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXXST-HS ngày 04/5/2020, đối với bị cáo:

Trần Quốc C, sinh năm 1977 tại Hà Nam; trú tại: Thôn M, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Anh Q (đã chết) và bà Đỗ Thị S; vợ: Trần Thị H; con: Có 03 con (Lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/3/2020 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Ông Trần Xuân L, sinh năm 1959 (đã chết); nơi cư trú: Tổ dân phố N, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam.

** Người đại diện theo pháp luật cho ông Trần Xuân L:*

+ Bà Trần Thị N, sinh năm 1967 - Là vợ ông Trần Xuân L.

+ Chị Trần Hiền N1, sinh năm 1989 - Là con gái ông Trần Xuân L.

+ Chị Trần Thiên N2, sinh năm 1993 - Là con gái ông Trần Xuân L.

Cùng cư trú tại: Số nhà 2, đường T, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam.

** Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật*: bà Trần Thị N, sinh năm 1967; nơi cư trú: Số nhà 2, đường T, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**: Anh Trần Văn G, sinh năm 1984; nơi cư trú: Số 1 - B4 Tập thể T, Quận B, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng:

- Ông Ngô Văn N; vắng mặt.

- Chị Trần Thị L; vắng mặt.

- Chị Trần Thị S; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 10/02/2020, Trần Quốc C có giấy phép lái xe ôtô theo quy định (hạng E, FC), điều khiển xe ôtô nhãn hiệu TOYOTA, biển kiểm soát: 30A-969.72 trên quốc lộ 38B theo hướng từ xã H đi xã T, huyện L. Khi đến địa phận thôn 7, xã T, Trần Quốc C không chú ý quan sát phía trước nên đã điều khiển xe ôtô vượt về phía bên trái xe môtô đang chở hàng phía trước cùng chiều, đi qua vạch phân cách mềm (giữa đường), lấn sang phần đường bên trái thì đâm vào xe môtô biển kiểm soát 90F4-9235 do ông Trần Xuân L điều khiển đi chiều ngược. Hậu quả làm ông Trần Xuân L bị đập đầu vào khung xe ôtô cạnh kính chắn gió phía trước ngã ra đường và tử vong tại chỗ. Xe ôtô biển kiểm soát: 30A-969.72 và xe môtô biển kiểm soát 90F4-9235 bị hư hỏng. Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong máu của Trần Quốc C lúc 08 giờ 04 phút ngày 10/02/2020 là: 0.000 mg/L.

- Kết quả khám nghiệm hiện trường *(những dấu vết chính):*

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn trên đoạn đường QL 38B thuộc địa phận thôn 7, xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam. Đoạn đường này thẳng, mặt đường trải nhựa, bề rộng 07m, có vạch phân cách mềm, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn. Các dấu vết mài sạt, bám dính vật chất màu đen, vết cày trượt trên mặt đường ở phần đường theo hướng T - H. Đoạn đường có hệ thống đèn chiếu sáng, có biển báo *"Giao nhau với đường không ưu tiên"* đặt bên phải đường hướng UBND xã T đi đê sông Hồng.

Vị trí nạn nhân Trần Xuân L nằm tại lề đường bên phải theo hướng T - H, nằm ở điểm cuối của dấu vết mài sạt, bám dính trên mặt đường.

Vị trí xe mô tô BKS 90F4-9235 nằm trên bờ cỏ bên phải theo hướng T - H.

Vị trí xe ô tô BKS 30A- 969.72 ở vị trí cách tổ hợp các dấu vết mài sạt cầy xước, vị trí đâm va khoản 20m, đầu xe quay hướng H - T.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định vị trí đâm va giữa hai xe ở trên làn đường bên trái theo hướng xã T đi xã H, cách dải phân cách mềm giữa đường khoảng 1,73m

- Kết quả khám nghiệm phương tiện *(những dấu vết chính):*

Xe ôtô biển kiểm soát 30A - 969.72, nhãn hiệu TOYOTA, màu sơn nâu vàng bị nứt vỡ mặt ngoài ba đờ xốc phía trước bên trái; nắp ca pô bên trái bị bẹp lõm, cụm đèn chiếu sáng bên trái phía trước nứt vỡ, tai xe bên trái bị đẩy từ trước về sau cong bẹp, góc khung cabin xe phía trên bên trái cạnh kính chắn gió bị đẩy cong bẹp có bám dính vật chất dạng mô, da.

Xe môtô biển kiểm soát 90F4 - 9235, nhãn hiệu SYM: Bánh xe trước bị đẩy lùi về sau, càng xe phía trước bên trái bị đẩy cong về sau, cụm bộ phận mặt nạ, tay nắm ghi đông bên trái bị nứt vỡ.

Căn cứ kết quả khám nghiệm phương tiện xác định vị trí đâm va giữa hai phương tiện là phần phía trước bên trái đầu xe ôtô với phần bánh trước của xe môtô.

- Kết luận giám định pháp y về tử thi:

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 22/20/TT ngày 24/02/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

"*1. Dấu hiệu chính qua giám định:*

Sây sát, rách da vùng đầu mặt, bầm tím mắt trái. Cơ và tổ chức dưới da đầu dập cơ tụ máu, lún vỡ phức tạp xương trán, thái dương trái, rách màng não cứng, nhu mô não dập nát.

2. Nguyên nhân chết: Nạn nhân Trần Xuân L tử vong do chấn thương sọ não nặng làm vỡ xương hộp sọ, não dập nát."

- Kết luận định giá tài sản:

Tại bản kết luận định giá số 03/KL-ĐGTS ngày 10/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lý Nhân kết luận:

- Giá trị bị hư hỏng của chiếc xe ôtô nhãn hiệu TOYOTA, biển kiểm soát 30A-969.72 là 9.406.050 đồng.

- Giá trị bị hư hỏng của chiếc xe môtô biển kiểm soát 90F4-9235 là 580.400 đồng.

* *Trách nhiệm dân sự*: Trần Quốc C đã bồi thường thiệt hại về tính mạng và tài sản cho gia đình nạn nhân Trần Xuân L với tổng số tiền là 250.000.000 đ; Đại diện gia đình nạn nhân không có yêu cầu bồi thường thêm và xin miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

* *Vật chứng, tài liệu thu giữ trong vụ án*:

- Công an huyện Lý Nhân đã trả lại chiếc xe môtô biển kiểm soát 90F4-9235 cho bà Trần Thị N (vợ nạn nhân); trả lại chiếc xe ôtô biển kiểm soát 30A-969.72 nhãn hiệu Toyota và giấy tờ liên quan (Giấy chứng nhận đăng ký xe, bảo hiểm, sổ kiểm định) cho bị cáo Trần Quốc C.

- 01 giấy phép lái xe ô tô hạng hạng E, FC mang tên Trần Quốc C được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân.

- 01 USB nhãn hiệu KINGSTON màu đen, ghi lại hình ảnh camera cửa hàng đồ gỗ Thăng Sơn tại thời điểm xảy ra tai nạn được thu giữ và lưu theo hồ sơ vụ án.

* Quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKSLN ngày 27/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Trần Quốc C về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

** Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân luận tội: Giữ nguyên quan điểm kết tội đối với bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng, không có ý kiến sửa đổi hoặc bổ sung gì đối với vụ án. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, cũng như yếu tố nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử (Sau đây viết tắt là: HĐXX): Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Quốc C từ 18 đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng; áp dụng hình phạt bổ sung: cấm hành nghề lái xe ôtô đối với bị cáo từ 12 đến 18 tháng; không xác định trách nhiệm bồi thường dân sự do các bên đã giải quyết xong, không có đề nghị gì; đồng thời đề xuất việc xử lý vật chứng đang thu giữ.

- Bị cáo Trần Quốc C: đã thừa nhận nội dung truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn đúng pháp luật, đồng thời trình bầy cụ thể về thời gian, địa điểm và diễn biến toàn bộ hành vi điều khiển xe ô tô Toyota gây tai nạn cho ông Trần Xuân L vào rạng sáng ngày 10/02/2020 cơ bản đúng như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa hoặc khiếu nại gì, bản thân đã nhận thức rõ sai phạm và thực sự ăn năn hối cải, mong muốn sửa chữa lỗi lầm, đề nghị HĐXX

xem xét giảm nhẹ hình phạt và được cải tạo tại địa phương để lao động, xây dựng cuộc sống gia đình, nuôi dạy con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tội danh:* Lời khai của Trần Quốc C tại phiên tòa về nội dung vụ tai nạn cơ bản phù hợp với lời khai những người làm chứng có mặt tại hiện tr- ờng, các vật chứng đã thu giữ cũng như chính lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra. Lời khai của bị cáo còn phù hợp và được chứng minh bằng hình thù các dấu vết được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm các phương tiện, sơ đồ hiện trường vụ án, kết luận giám định pháp y, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý và thực tiễn kết luận:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 10/02/2020, Trần Quốc C (có giấy phép lái xe ôtô hạng E, FC), điều khiển xe ôtô nhãn hiệu TOYOTA, biển kiểm soát: 30A-969.72 trên quốc lộ 38B theo hướng từ xã H đi xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam. Khi đến địa phận thôn 7, xã T, Trần Quốc C đã không chú ý quan sát khi vượt xe, nên đã điều khiển xe ôtô vượt về phía bên trái xe môtô đang chở hàng phía trước cùng chiều và lấn qua vạch phân cách mềm sang làn đường bên trái nên đã đâm vào xe môtô biển kiểm soát 90F4-9235 do ông Trần Xuân L đang điều khiển đi chiều ngược (*Vi phạm khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ). Hậu quả*: làm ông Trần Xuân L bị tử vong tại chỗ, xe môtô biển kiểm soát 90F4-9235 hư hỏng nhẹ, thiệt hại 580.400 đồng.

Hành vi nêu trên của Trần Quốc C đã phạm vào tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ",* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo đảm bảo đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[2] *Về hình phạt*: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ và tính mạng của người khác, ảnh hưởng và tác động xấu đến tâm lý của mọi người khi tham gia giao thông đường bộ trên địa bàn. Bản thân là người được cấp giấy phép lái xe theo quy định, nhận thức rõ về tính nguy hiểm khi điều khiển ô tô, nhưng lại chủ quan trong việc quan

sát, không đảm bảo an toàn khi vượt xe, nên đã gây ra vụ tai nạn giao thông nêu trên, tự đưa mình vào con đường phạm tội.

Đánh giá tính chất và mức độ thiệt hại do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, HĐXX thấy cần phải xử lý nghiêm minh tương xứng với hành vi mà bị cáo đã phạm phải mới có tác dụng giáo dục bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

- *Xét nhân thân:* Bị cáo là người có nhân thân tốt (không có tiền án, tiền sự).

- *Tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

- *Tình tiết giảm nhẹ:* Ngay sau khi gây tai nạn bị cáo đã đến trình báo vụ việc tại chính quyền địa phương nơi xảy ra tai nạn. Các giai đoạn tố tụng cũng như tại phiên toà bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải trước pháp luật và gia đình bị hại, mong muốn sửa chữa lỗi lầm; bị cáo đã có ý thức bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại; quá trình điều tra đại điện gia đình bị hại đề nghị miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo; ngoài ra, bị cáo có bố đẻ được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì và Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng. Do đó, bị cáo được hưởng tình các tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Với phân tích trên, cũng như xét yếu tố nhân thân và khả năng tự cải tạo của bị cáo, HĐXX thấy: không cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt, không làm ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm chung, như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, đảm bảo đúng quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao. Tạo cơ hội cho bị cáo tự rèn luyện, sửa chữa và thấy được chính sách nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải và có hoàn cảnh như bị cáo.

[3]*Về hình phạt bổ sung:* Để đảm bảo, duy trì trật tự an toàn giao thông đường bộ nói chung, cũng như tính nghiêm minh của pháp luật đối với tội phạm này trong tình hình hiện nay. HĐXX thấy cần thiết phải áp dụng Điều 41 và khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong một thời hạn nhất định mới đảm bảo tính răn đe trong cộng đồng.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo Trần Quốc C đã thỏa thuận và bồi thường toàn bộ thiệt hại về tính mạng và tài sản cho gia đình nạn nhân Trần Xuân L với tổng số tiền là 250.000.000 đ; đại diện gia đình nạn nhân Trần Xuân L không có yêu cầu bồi thường gì khác. Do đó, HĐXX không đặt ra xem xét.

[5] *Về xử lý vật chứng:* 01 giấy phép lái xe hạng E, FC mang tên Trần Quốc C, là giấy tờ cá nhân của bị cáo, nên trả lại cho Trần Quốc C. Tuy nhiên, cần tiếp tục thu giữ đến khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung (cấm hành nghề lái xe ô tô).

* Đối với chiếc xe ôtô nhãn hiệu Toyota, biển kiểm soát: 30A-969.72 của Trần Quốc C (bị cáo mua lại của anh Trần Văn G); chiếc xe môtô, biển kiểm soát 90F4-9235 của nạn nhân Trần Xuân L, cùng các giấy tờ liên quan khác. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Lý Nhân đã tiến hành trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp là đúng pháp luật. Do đó, HĐXX không đề cập.

* Đối với 01 USB nhãn hiệu KINGSTON màu đen, thu thập trong quá trình điều tra (ghi lại hình ảnh vụ tai nạn giao thông) đã được thu giữ và niêm phong theo hồ sơ.

[6] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử*: đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

[7] *Án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

[8] *Quyền kháng cáo*: Bị cáo, đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Quốc C phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc C **18** (*mười tám*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **36** (*ba mươi sáu*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Quốc C cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] *Về hình phạt bổ sung:* Áp dụng Điều 41 và khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự: Cấm bị cáo Trần Quốc C hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 12 (*mười hai*) tháng, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[3] *Về xử lý vật chứng:*

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Trần Quốc C 01 giấy phép lái xe số 350106000845 mang tên Trần Quốc C (*Nhưng tiếp tục thu giữ Giấy phép lái xe ô tô này cho đến khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung*).

(Vật chứng nêu trên có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 29/4/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Lý Nhân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân).

[4] Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Quốc C phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

- Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại giam CA tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo; đại diện bị hại; đương sự.
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

(đã ký)

Đinh Văn An